

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch (20/01) với diễn biến thận trọng, các chỉ số có sự hồi phục nhẹ. Tuy vậy, tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng sau phiên giảm mạnh hôm qua đã khiến đà tăng không được kéo dài quá lâu và chỉ số VN-Index đã đảo chiều giảm trở lại. Ở nhóm Bluechips, nhiều cổ phiếu lớn như BVH, MSN, REE, VJC, VRE, BCM, CTD, FPT...hay các cổ phiếu ngân hàng ACB, CTG, BID, MBB, EIB, VPB, TPB...đồng loạt giảm điểm đang tác động tiêu cực tới thị trường.

- Tạm dừng phiên sáng, chỉ số VN-Index giảm 0.64 điểm (0.06%) xuống 1,130.36. Về cuối phiên sáng, giao dịch dần trở nên ổn định hơn khi biến động không còn quá mạnh. Các nhóm ngành chứng khoán, ngân hàng, BĐS, xây dựng, dầu khí, thép, hàng không...nhìn chung vẫn chịu áp lực điều chỉnh. Nhiều cổ phiếu lớn như FPT, GAS, VIC, VNM, VCB, VJC, PLX, HVN, PNX, POW, VHM, TCB...hiện tăng điểm giúp thị trường trở nên cân bằng hơn.

- Về cuối phiên, diễn biến thị trường trở nên tích cực hơn với sự hồi phục của nhiều nhóm cổ phiếu. Với nhóm Bluechips, FPT, GAS, HPG, REE, VIC, VNM, VJC, PLX, PNJ, POW, VHM, MWG...đồng loạt tăng và là đầu tàu kéo thị trường tăng điểm. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu ngân hàng như ACB, BID, SHB, VCB, VPB, HDB, TCB...cũng tăng điểm giúp sắc xanh thị trường được củng cố.

- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3.68 điểm (+0.33%) lên mức 1,134.68 điểm. Toàn sàn có 209 mã tăng, 235 mã giảm và 52 mã đứng giá.

- Thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm so với phiên trước. Tổng khối lượng giao dịch toàn phiên đạt 839.3 triệu cổ phiếu, trị giá 17,790.39 tỷ đồng. (Trong đó GDTT đạt hơn 1,312.0 tỷ đồng).

- Khối ngoại phiên hôm nay mua ròng trên HSX với giá trị 222.3 tỷ đồng. Trên HNX khối này mua ròng với giá trị 3.0 tỷ đồng.

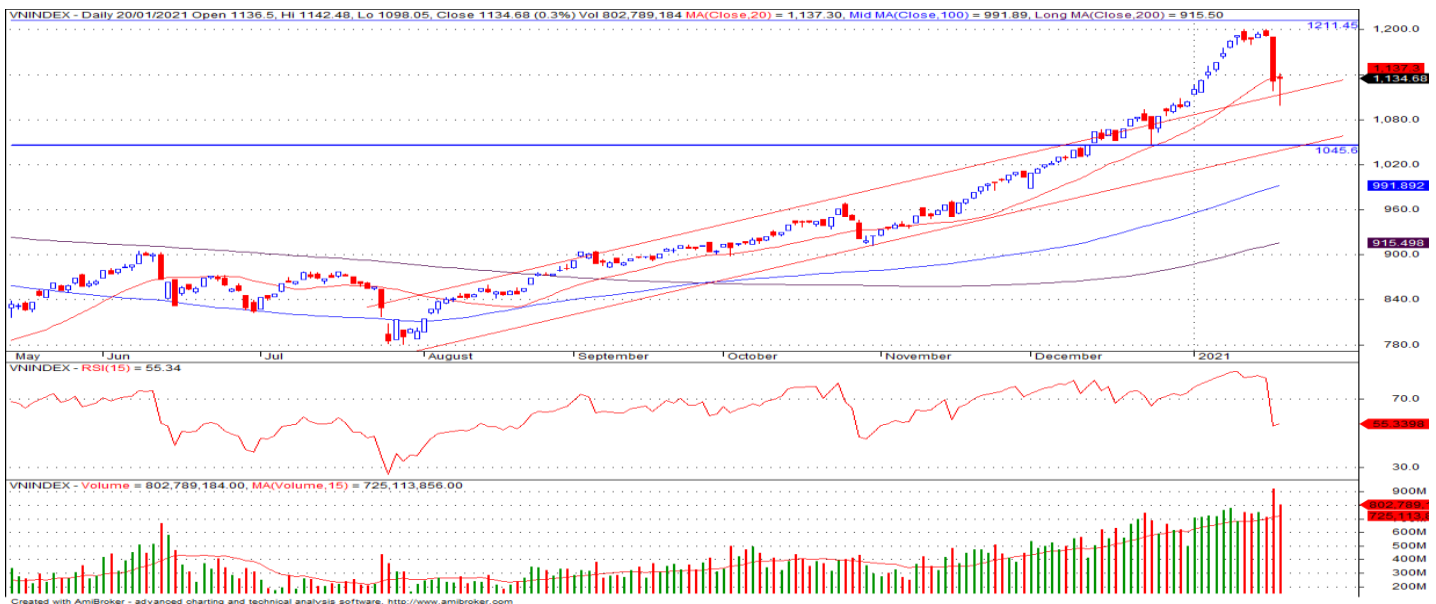
Giá trị đóng cửa	<b>1,134.68</b>
Biến động (%)	<b>+3.68 (+0.33%)</b>
KL(triệu CP)	839.30
Giá trị (tỷ đồng)	17,790.39
SLCP tăng giá	<b>209</b>
SLCP giảm giá	<b>235</b>
SLCP đứng giá	<b>52</b>

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

	HSX	HNX
<b>Mua</b>	2,395.4	44.7
<b>Bán</b>	2,173.1	41.7
<b>GTGD ròng</b>	<b>222.3</b>	<b>3.0</b>

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chỉ số VN-Index khép lại phiên giao dịch với mức tăng điểm nhẹ, thanh khoản thị trường tiếp tục ghi nhận ở mức cao. Chỉ số VN-Index có phiên hồi phục nhẹ trở lại sau phiên giảm mạnh ngày hôm qua, trong phiên hôm nay ở thời điểm đầu ngày thị trường tiếp tục gặp áp lực bán tháo mạnh tuy nhiên lực cầu tham gia khá mạnh mẽ tại nhiều nhóm cổ phiếu đã giúp chỉ số có mức hồi phục nhẹ vào cuối ngày. Dự báo chỉ số VN – Index sẽ tiếp tục có những phiên giao dịch giằng co quanh vùng điểm hiện tại với sự phân hóa tăng giảm đan xen ở nhóm các cổ phiếu vốn hóa lớn theo KQKD quý IV/2020 dần được công bố trong các phiên giao dịch tới. Do đó, NĐT cần tiếp tục giữ trạng thái thận trọng, đồng thời cần có chiến lược quản lý rủi ro chặt chẽ với tỷ trọng cổ phiếu danh mục ở mức 50 – 60% với mục tiêu trung, dài hạn. Đối với Nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục có thể chủ động hạ tỷ lệ cổ phiếu, tỷ lệ margin về mức an toàn ở các nhịp hồi phục của thị trường. Đối với nhà đầu tư có tỷ trọng tiền mặt cao hoặc đã bán trước đó có thể xem xét giải ngân một phần vào các cổ phiếu cơ bản tốt đã có mức sụt giảm mạnh về mức hấp dẫn cho mục tiêu trung dài hạn.



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu 1	Giá mục tiêu 2	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến
1	FPT	Nắm Giữ	28/07/2020	63.30	44.7	41.6%	55.0	68.0	40.0	-10.5%
2	D2D	Nắm Giữ	29/10/2020	58.00	43.0	34.9%	60.0	75.0	38.0	-11.6%
3	CTD	Nắm Giữ	24/12/2020	78.30	72.0	8.7%	95.0	105.0	65.0	-9.7%

## TIN TỨC NỔI BẬT

**Trung Quốc giữ nguyên lãi suất cho vay, chứng khoán châu Á hầu hết tăng điểm.** Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản tăng 0,85%. Thị trường Trung Quốc đi lên với Shanghai Composite tăng 0,1% còn Shenzhen Component tăng 0,812%. Hang Seng của Hong Kong tăng 1%. Trung Quốc hôm nay giữ nguyên lãi suất cho vay tiêu chuẩn (LPR) kỳ hạn 1 năm và 5 năm lần lượt ở 3,85% và 4,65% như dự báo từ thị trường. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 giảm 0,37% còn Topix giảm 0,5%. Chỉ số Kospi tăng 0,42%. ASX 200 của Australia tăng 0,6%. Tại Đông Nam Á, FTSE Bursa Malaysia KCLI của Malaysia tăng 0,7% sau khi xuất hiện thông tin gần như mọi bang sẽ được đặt dưới Lệnh Kiểm soát Di chuyển từ ngày 22/1 để kiểm soát Covid-19. ([Link: https://ndh.vn/quoc-te/trung-quoc-giu-nguyen-lai-suot-cho-vay-chung-khoan-chau-a-hau-het-tang-diem-1284277.html](https://ndh.vn/quoc-te/trung-quoc-giu-nguyen-lai-suot-cho-vay-chung-khoan-chau-a-hau-het-tang-diem-1284277.html))

**FMC: Sao Ta đạt doanh thu năm kỷ lục hơn 4.400 tỷ đồng.** Thực phẩm Sao Ta (Fimex, HoSE: FMC) - một thành viên của Tập đoàn PAN công bố doanh thu thuần trong quý IV/2020 tăng 26% lên mức 1.209 tỷ đồng. Trong quý vừa qua, doanh nghiệp ghi nhận doanh số tiêu thụ chung gần 52 triệu USD. Lợi nhuận gộp theo đó tăng 27% đạt 155 tỷ đồng. Tuy nhiên, chi phí bán hàng cũng tăng mạnh khiến lợi nhuận sau thuế còn tăng 3% lên gần 64 tỷ đồng. Lũy kế cả năm, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu thuần tăng 19% đạt mức 4.415 tỷ đồng và là mức doanh thu kỷ lục. Lợi nhuận trước thuế đi ngang hơn 236 tỷ đồng. Thu nhập trên mỗi cổ phần đạt 3.904 đồng. Năm 2020, doanh nghiệp tại Sóc Trăng này đề ra mục tiêu doanh thu 4.170 tỷ và lợi nhuận trước thuế 235 tỷ đồng. ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/sao-ta-dat-doanh-thu-nam-ky-luc-hon-4-400-ty-dong-1284270.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/sao-ta-dat-doanh-thu-nam-ky-luc-hon-4-400-ty-dong-1284270.html))

**TNG: Khách yêu cầu giảm giá, lãi quý IV dật may TNG giảm 59%.** Công ty Đầu tư và Thương mại TNG (HNX: TNG) công bố BCTC quý IV/2020 với lợi nhuận sau thuế 23 tỷ đồng, giảm 59% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu trong quý ghi nhận 955 tỷ đồng, giảm 9% so với quý IV/2019. Giá vốn chỉ giảm 5% khiến lãi gộp giảm 24% xuống 139 tỷ đồng. Trong khi đó, các loại chi phí đều tăng: tài chính tăng 13%, bán hàng giảm 18% và quản lý doanh nghiệp tăng 4%. Nguyên nhân được doanh nghiệp lý giải là do ảnh hưởng của dịch bệnh tại châu Âu, một số đơn hàng bị yêu cầu giảm giá bán từ 1-2% so với giá ký ban đầu. Trong khi chi phí đầu vào công ty vẫn phải duy trì thanh toán theo đúng quy định và hợp đồng đã ký, việc làm, trả lương và thanh toán chế độ cho người lao động. ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/khach-yeu-cau-giam-gia-lai-quy-iv-det-may-tng-giam-59-1284281.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/khach-yeu-cau-giam-gia-lai-quy-iv-det-may-tng-giam-59-1284281.html))

**BSR lãi 1.246 tỷ quý IV, giảm 23%.** Lọc hóa dầu Bình Sơn (UPCoM: BSR) công bố BCTC quý IV/2020 với doanh thu thuần 17.135 tỷ đồng, giảm 41%. Giá vốn giảm mạnh hơn nên lãi gộp đạt 1.272 tỷ đồng, giảm 34%. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 4%, chi phí tài chính giảm 16%, chi phí bán hàng giảm 19%, chi phí quản lý giảm 31%. Nhờ vậy, doanh nghiệp ghi nhận lãi sau thuế 1.246 tỷ đồng, giảm 23% so với cùng kỳ năm trước nhưng cải thiện rất nhiều so với 3 quý đầu năm. BSR cho biết trong quý IV/2020, giá dầu thô đã dần phục hồi và tăng từ mức 40,15 USD/thùng bình quân tháng 10 lên 49,89 USD/thùng bình quân tháng 12. Dù vậy, khoảng cách giá dầu thô và giá sản phẩm thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước khiến lợi nhuận giảm. ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/bsr-lai-1-246-ty-quy-iv-giam-23-1284292.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/bsr-lai-1-246-ty-quy-iv-giam-23-1284292.html))

## TOP 5 CP CÓ KL KHỚP LỆNH CAO NHẤT

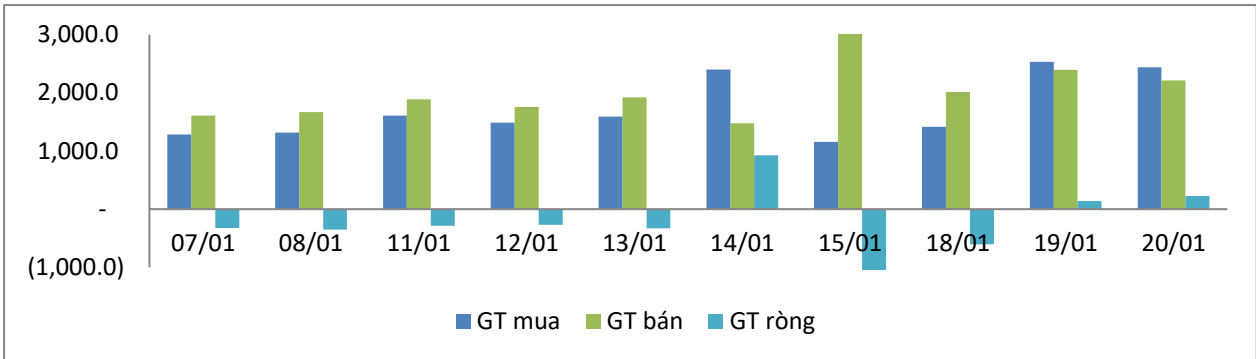
MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)
<b>HSX</b>	
HQC	45,552,100
HPG	37,915,600
STB	34,426,700
ROS	33,285,700
FLC	30,895,700
<b>HNX</b>	
SHB	43,360,480
HUT	21,209,554
PVS	14,178,148
ART	10,799,738
KLF	8,859,282

## TOP 5 CP CÓ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT

MÃ CK	GTGD (Tỷ đồng)
<b>HSX</b>	
HPG	1,572.8
TCB	867.5
STB	645.4
MBB	553.6
SSI	479.4
<b>HNX</b>	
SHB	726.6
PVS	267.5
SHS	149.0
IDC	129.9
HUT	103.7

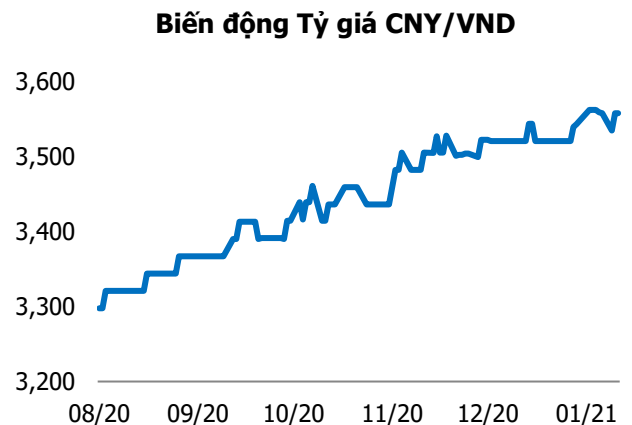
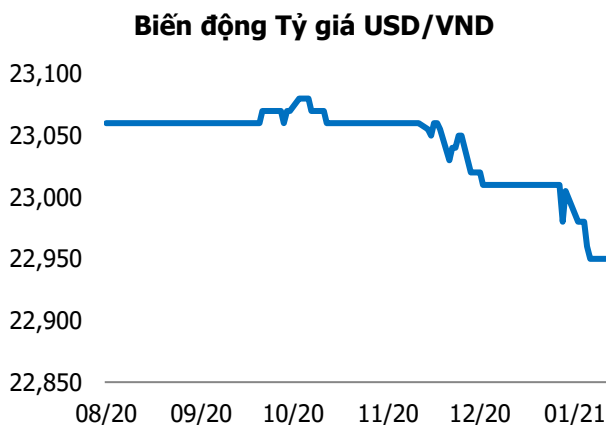
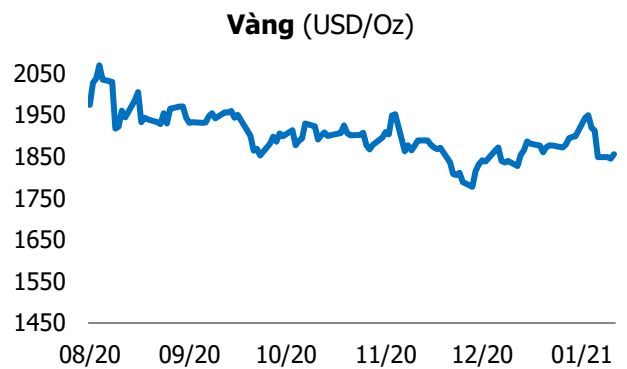
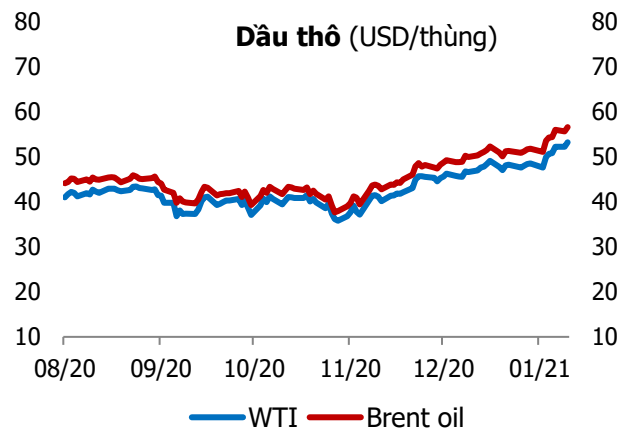
## GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	GT Mua (Tỷ)	% Thị trường	GT Bán (Tỷ)	% Thị trường	Mua-Bán
<b>HSX</b>	2,395.4	13.46	2,173.1	12.22	222.3
<b>HNX</b>	44.7	2.01	41.7	1.87	3.0
<b>Tổng số</b>	<b>2,440.1</b>		<b>2,214.8</b>		<b>225.3</b>



HSX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
VNM	101.5	HPG	464.4
FUEVFVND	101.3	AGG	143.7
VHM	85.3	KBC	65.6
VIC	70.2	GMD	21.3
MSN	59.5	PVD	13.7

HNX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
SHS	16.17	SHB	20.02
THD	6.83	LHC	5.78
BVS	3.08	VCS	5.70
NVB	2.85	API	0.41
TAR	1.03	MBS	0.26



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TCSC dựa vào các nguồn thông tin mà TCSC coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TCSC. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

TCSC có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công (TCSC)

Lầu 2, Số 6 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38270527 | Fax: (028) 38218010

E-mail:

Web: [www.tcsc.vn](http://www.tcsc.vn)